

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phân bổ chi tiết kế hoạch kinh phí sự nghiệp môi trường từ nguồn Trung ương bổ sung năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (Sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công”; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý dự án đầu tư xây dựng”; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về: “Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình”;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 2082/QĐ-TTg ngày 26/11/2015 về việc: “Phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách Trung ương năm 2015 (đợt 2)”; Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 29/3/2016 về việc: “Phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách Trung ương năm 2015 (đợt 3)”;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Tài chính: Công văn số 18525/BTC-NSNN ngày 14/12/2015 về việc: “Kinh phí thực hiện các dự án xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích”; Công văn số 5147/BTC-NSNN ngày 14/4/2016 về việc: “Phân bổ dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách Trung ương năm 2015 (đợt 3)”;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Công văn số 5275/BTNMT-KH ngày 08/12/2015 về: “Nội dung chi kinh phí sự nghiệp môi trường Trung ương đợt 2 năm 2015”; Công văn số 5421/BTNMT-KH ngày 16/12/2015 về: “Nội dung chi sự nghiệp môi trường năm 2016 của các Bộ, ngành, địa phương”; Công văn số 1256/BTNMT-KH ngày 08/4/2016 về: “Nội dung chi kinh phí sự nghiệp môi trường Trung ương đợt 3 năm 2015”;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016”; Quyết định số

960/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Phê duyệt chuyển nguồn và nhiệm vụ chi năm 2015 sang thực hiện năm 2016”;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 1929/STC-QLNS.TTK ngày 20/5/2016 về việc: “Đề nghị phê duyệt phân bổ vốn sự nghiệp môi trường từ nguồn Trung ương bổ sung”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ chi tiết kế hoạch kinh phí sự nghiệp môi trường từ nguồn Trung ương bổ sung năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa để các ngành, các đơn vị có liên quan và các chủ dự án thực hiện; với các nội dung chính sau:

1. Tổng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2016 Trung ương đã bổ sung dự toán cho tỉnh là: 51.961,0 triệu đồng (Năm mươi một tỷ, chín trăm sáu mươi một triệu đồng).

2. Phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí đợt này:

2.1. Tổng số: 32.625,0 triệu đồng (Ba mươi hai tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Trong đó:

a) Kinh phí thực hiện các dự án do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa làm chủ đầu tư là: 9.482,0 triệu đồng.

b) Kinh phí thực hiện các dự án do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Thanh Hóa làm chủ đầu tư là: 23.143,0 triệu đồng.

* Chi tiết danh mục các nhiệm vụ, dự án và kế hoạch kinh phí phân bổ đợt này theo đúng thông báo tại Công văn số 5275/BTNMT-KH ngày 08/12/2015, Công văn số 5421/BTNMT-KH ngày 16/12/2015 và Công văn số 1256/BTNMT-KH ngày 08/4/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

2.2. Nguồn kinh phí:

a) Từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh tại Công văn số 18525/BTC-NSNN ngày 14/12/2015 và đã chuyển nguồn sang thực hiện năm 2016 theo Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa là: 6.197,0 triệu đồng (Sáu tỷ, một trăm chín mươi bảy triệu đồng).

b) Từ nguồn Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp để xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016 là: 3.285,0 triệu đồng (Ba tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng).

c) Từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh tại Công văn số 5147/BTC-NSNN ngày 14/4/2016 của Bộ Tài chính là: 23.143,0 triệu đồng (Hai mươi ba tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu đồng).

3. Nguồn kinh phí còn lại phân bổ giao kế hoạch sau: 19.336,0 triệu đồng (Mười chín tỷ, ba trăm ba mươi sáu triệu đồng).

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện các thủ tục nghiệp vụ thông báo cụ thể mức vốn

theo hình thức bổ sung dự toán và mục tiêu đầu tư được giao cho các đơn vị để thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

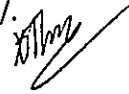
4.2. Các chủ đầu tư căn cứ vào mức vốn và mục tiêu đầu tư được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các các Quyết định có liên quan của cấp có thẩm quyền; quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, đối tượng, nội dung, hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng chế độ hiện hành.

4.3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến sở; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các chủ đầu tư theo quy định.

Điều 2. Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, Kho bạc nhà nước Thanh Hóa và các ngành, các đơn vị, các chủ đầu tư có liên quan căn cứ vào nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, các huyện, các đơn vị có liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn2016108 (15).



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền

Phụ biểu:

TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục	Quyết định phê duyệt dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư			Số kinh phí ngân sách Trung ương bố trí	Số kinh phí đã phân bổ	Kinh phí phân bổ giao kế hoạch đợt này	Mục tiêu
				Tổng số	Trong đó					
					Nguồn Trung ương	Nguồn địa phương				
(A)	(B)	(C)	(D)	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
	Tổng số:			130.559	65.280	65.280	32.625	0	32.625	
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện điều dưỡng - phục hồi chức năng tỉnh TH	Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 12/8/2014	Sở Y tế	6.178	3.089	3.089	2.788		2.788	Thực hiện dự án
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Lộc	Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/8/2014	Sở Y tế	14.819	7.409,5	7.409,5	6.694		6.694	
3	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV kho vật tư nông nghiệp cũ, thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định.	Quyết định số 3989/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	Sở TNMT	18.796	9.398,0	9.398,0	3.000		3.000	Thanh toán các chi phí thực hiện giai đoạn I của dự án gồm: phá dỡ nhà kho cũ, xử lý ô nhiễm bằng phương pháp hóa học kết hợp với phương pháp đốt và các chi phí khác có liên quan
4	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV kho chứa thuốc trừ sâu của HTX nông nghiệp thôn 4, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc.	Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	Sở TNMT	16.733	8.366,5	8.366,5	3.000		3.000	
5	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV kho vật tư nông nghiệp cũ, thôn Nguyên Sơn, xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa.	Quyết định số 3993/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	Sở TNMT	20.946	10.473	10.473	3.500		3.500	
6	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV kho chứa hóa chất BVTV tại trạm BVTV Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc.	Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	Sở TNMT	15.277	7.638,5	7.638,5	3.000		3.000	

Handwritten signature

STT	Danh mục	 Quyết định phê duyệt dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư			Số kinh phí ngân sách Trung ương bố trí	Số kinh phí đã phân bổ	Kinh phí phân bổ giao kế hoạch đợt này	Mục tiêu
				Tổng số	Trong đó					
					Nguồn Trung ương	Nguồn địa phương				
(A)	(B)	(C)	(D)	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
7	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV của HTX xã Phú Yên, thôn 3, xã Phú Yên, huyện Thọ Xuân.	Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 22/10/2015	Sở TNMT	14.844	7.422	7.422	3.000		3.000	Thanh toán các chi phí thực hiện giai đoạn 1 của dự án gồm: phá dỡ nhà kho cũ, xử lý ô nhiễm bằng phương pháp hóa học kết hợp với phương pháp đốt và các chi phí khác có liên quan
8	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV trạm BVTV huyện đã chuyển, xã Nga Thắng, huyện Nga Sơn.	Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 08/8/2014	Sở TNMT	11.607	5.803,5	5.803,5	3.000		3.000	
9	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất BVTV tại Trại giống kho Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc.	Quyết định số 1104/QĐ-UBND, ngày 30/3/2016	Sở TNMT	11.359	5.679,5	5.679,5	4.643		4.643	Thực hiện dự án được duyệt theo quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 30/3/2016

Handwritten signature